

Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 8 năm 2017

Số: 64/2017/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2017, về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ông Lê Văn K**, sinh năm 1979

Trú tại: ấp T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- **Bị đơn: Ông Lê Văn T**, sinh năm 1981

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị Kim N**, sinh năm 1984

Cùng trú tại: ấp P, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông Lê Văn T và bà Đặng Thị Kim N ủy quyền cho: Anh Phan Văn D, sinh năm 1989, trú tại: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (Văn bản ủy quyền ngày 13/7/2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn T, bà Đặng Thị Kim N có nghĩa vụ liên đới trả tiền cho ông Lê Văn K số tiền mua bán tài sản (mía cây) còn thiếu là 102.360.000 đồng (Một trăm lẻ hai triệu ba trăm sáu chục ngàn), trong đó: Tiền vốn là 97.513.000 đồng và tiền lãi (tính từ ngày 08/11/2016 đến ngày 08/6/2017) là 5.117.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp lực.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Không còn yêu cầu nào khác.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:** 2.559.000 đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi chín ngàn), ông Lê Văn T, bà Đặng Thị Kim N liên đới tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho ông Lê Văn K số tiền số tiền tạm ứng án phí 2.559.000 đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi chín ngàn) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007928, ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

***Nơi nhận:**

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

Đỗ Thúy Hằng